TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HSST
Ngày: 06/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Từ Quốc Thái Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Thanh Hoàng**

2. Ông **Nguyễn Văn Quang**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Công Thịnh** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông **Bùi Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H (Đ); Sinh năm: 1964, tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Võ Thị Hoà Đ (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1968; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhất nhỏ sinh năm 2002; Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 28/2019/HSST-LCCT ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

**** Bị hại:*** **NguyễnThị Thu H1**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phước Lộc, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở: Khu phố 8, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** **Đinh Quốc L**, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: Khu phố 8, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

**** Người làm chứng:***

1. **Nguyễn Văn P**, Sinh năm: 1981. Nơi cư trú: Khu phố 8, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

2. **Nguyễn Văn B**, Sinh năm: 1968. Nơi cư trú: Khu phố 9, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

3. **Lê Văn S**, Sinh năm: 1973. Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đó khi đi đánh cá ngoài biển thì giữa bị cáo Nguyễn Văn H và anh Đinh Quốc L có xích mích với nhau. Do bực tức nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, H cầm cây sắt dài khoảng 40cm đi đến nhà L tại khu phố 8, phường B, thị xã L để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Khi đến trước sân nhà L, thì H và L nói qua nói lại rồi xông vào đánh nhau, L đi vào trong nhà lấy cây xẻng, H bỏ cây sắt xuống, nhặt lấy cây xẻng (xẻng xây dựng để trước sân) rồi xông vào đánh nhau với L. Lúc này chị Nguyễn Thị Thu H1 (vợ của L) đến can ngăn, ôm L lại, không cho đánh nhau thì L và H1 té ngã xuống nền nhà, H cầm cây xẻng đánh L một cái nhưng L đỡ được và đứng dậy cùng với H chạy hướng vào trong nhà, H đi ra trước nhà thì L cầm cây xẻng ném về phía H nhưng không trúng, H cầm cây xẻng phóng về phía L nhưng không trúng L mà lưỡi xẻng trúng vào mu bàn chân trái của H1 (H1 đứng bên cạnh L) gây ra thương tích. Sau đó, H nhặt lấy cây sắt rồi đi về nhà mình, trên đường đi H vứt bỏ cây sắt, còn H1 được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực thị xã L chữa trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: **188**/2019/TgT ngày 16/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị Thu H1 như sau:

- Vết thương, chấn thương mu bàn chân trái đứt gân duỗi ngón III bàn chân trái gãy hở xương bàn ngón III, IV, V bàn chân trái đã phẫu thuật điều trị hiện Cal xương chưa ổn định, đi lại khó, để lai sẹo xấu, kích thước 8,5 x 0,2cm.

- Vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương bàn chân trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **25%.**

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã chuyển 01 cây xẻng (dài 145 cm, phần cán dài 102 cm, lưỡi bằng kim loại dài 43cm), cho Chi cục Thi hành án dân thị thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày

16/10/2019.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thương cho Nguyễn Thị Thu H1 số tiền là 84.000.000 đồng. Chị H1 không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H như nội dung bản cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H, mức án từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng (dài 145 cm, phần cán dài 102 cm, lưỡi bằng kim loại dài 43cm), hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Nguyễn Văn H; Bị hại chị Nguyễn Thị Thu H1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đinh Quốc L không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại Tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại Tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, tại nhà anh Đinh Quốc L thuộc khu phố 8, phường B, thị xã L. Bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi dùng cây xẻng (có đặc điểm: dài 145cm, phần cán dài 102cm, lưỡi bằng kim loại dài 43cm) phóng về phía anh Đinh Quốc L và chị Nguyễn Thị Thu H1 đang đứng, lưỡi xẻng trúng vào mu bàn chân trái của chị H1 gây ra thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: **188**/2019/TgT ngày 16/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của chị Nguyễn Thị Thu H1 là **25%.**

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng cây xẻng là vật sắc bén, có tính sát thương cao ném về hướng anh Đinh Quốc L và chị Nguyễn Thị Thu H1, trúng chân trái chị H1 gây thương tích là "Dùng hung khí nguy hiểm". Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Thu H1 là 25%. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức được việc cây xẻng là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao, tác động vào cơ thể người khác sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, thậm chí gây nguy hiểm đến tính mạng, tuy bị cáo nhận thức rõ điều này nhưng vẫn bất chấp, để mặc hậu quả xảy ra. Xét thấy, vụ việc chỉ xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống. Lẽ ra khi có sự việc mâu thuẫn giữa bị cáo và anh Đinh Quốc L xảy ra trước đó ngoài biển thì bị cáo phải hết sức bình tĩnh, tìm cách nói chuyện hòa giải giữa đôi bên hoặc nhờ chính quyền địa phương can thiệp giải quyết, nhưng bị cáo không tự kiềm chế bản thân mà giải quyết bằng vũ lực, nên bị cáo đi qua nhà anh L nói chuyện, giải quyết

mâu thuẫn, khi giữa anh L và bị cáo xô xát nhau, được chị Nguyễn Thị Thu H1 (vợ của L) đến can ngăn ôm L lại không cho đánh nhau, thì L và H1 té ngã xuống nền nhà, bị cáo cầm cây xẻng đánh Long một cái nhưng Long đỡ được và đứng dậy cùng với H1 chạy hướng vào trong nhà, bị cáo đi ra trước nhà thì L cầm cây xẻng ném về phía bị cáo nhưng không trúng, bị cáo cầm cây xẻng phóng về phía L nhưng không trúng L mà lưỡi xẻng trúng vào mu bàn chân trái của chị H1 gây ra thương tích với tỷ lệ 25%.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm hại đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với lỗi lầm của mình; Sau khi gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Thu H1, bị cáo đã tích cực thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nãi. Bị cáo phạm tội lần đầu; Nhân thân chưa có tiền án - tiền sự; Trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; Việc gây thương tích cho chị H1 là ngoài ý muốn của bị cáo. Hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Xét, bị cáo Nguyễn Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nhân thân tốt; có nghề nghiệp ổn định và nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; Quá trình điều tra vụ án bị cáo được xem xét cho tại ngoại và trong thời gian được tại ngoại bị cáo không có vi phạm gì. Tại tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H, mức án từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần khoan hồng về phần hình phạt đối với bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục, để bị cáo có điều kiện lao động, cải tạo ổn định cuộc sống, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với cây xẻng dài 145 cm, phần cán dài 102 cm, lưỡi bằng kim loại dài 43cm, bị cáo H dùng để gây thương tích cho chị H1. Xét, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa chủ sở hữu cây xẻng này là ông Lê Văn S không có yêu cầu nhận lại mà đề nghị xử lý theo quy định pháp luật, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại chị Nguyễn Thị Thu H1 xác nhận, quá trình điều tra thì giữa chị Hương và bị cáo Hai đã thoả thuận bồi thường số tiền 84.000.000 đồng. Nay, chị H1 không yêu cầu bị cáo Hai bồi thường gì thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **02 (Hai)** năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **04 (Bốn)** năm, được tính từ ngày Toà tuyên án sơ thẩm (ngày **06/11/2019**).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Uỷ ban nhân dân phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Văn H) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Văn H) cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Văn H) phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng (dài 145cm, cán dài 102cm, lưỡi bằng kim loại dài 43cm). Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2019 giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn H)

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *CA tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND thị xã L;*
- *THADS thị xã L;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND địa phương nơi BC cư trú.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình